

Số: 12 /NQ-CT-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2011

NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

(Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 ngày 18 tháng 4 năm 2011)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ KCN SÔNG ĐÀ

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/QH11/2005 ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Quyết định số 946/QĐ-BXD ngày 08 tháng 7 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc chuyển Công ty Đầu tư phát triển Đô thị và khu công nghiệp Sông Đà - Doanh nghiệp nhà nước thuộc Tập đoàn Sông Đà thành Công ty Cổ phần;
- Điều lệ Công ty Cổ phần ĐTPT Đô thị và khu công nghiệp Sông Đà (SUDICO);
- Các Biên bản tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2011 Công ty Cổ phần ĐTPT Đô thị và khu công nghiệp Sông Đà ngày 18 tháng 4 năm 2011.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty Cổ phần đầu tư phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Sông Đà (SUDICO) nhất trí thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2010 và phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2011 của Công ty với một số nội dung chủ yếu sau :

1.1. Kết quả SXKD năm 2010:

- Tổng giá trị đầu tư : đạt 2.979 tỷ đồng/ KH : 3.206 tỷ đồng, bằng 93% kế hoạch(KH) năm.
- Tổng giá trị SXKD : đạt 1.809 tỷ đồng / KH : 3.468 tỷ đồng, bằng 52% KH năm.
- Tổng doanh thu :
 - + Doanh thu hợp nhất : đạt 1.067 tỷ đồng/ KH : 2.312 tỷ đồng, bằng 46% KH năm.
 - + Doanh thu Công ty mẹ : đạt 1.055 tỷ đồng/KH : 2.312 tỷ đồng, bằng 46% KH năm.
- Tổng lợi nhuận trước thuế :
 - + Lợi nhuận hợp nhất : đạt 611 tỷ đồng/KH : 1.006 tỷ đồng, bằng 61% KH năm.
 - + Lợi nhuận Công ty mẹ : đạt 609 tỷ đồng/KH : 1.006 tỷ đồng, bằng 61% KH năm.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu: 43,22%.
- Tổng tài sản : 4.914,428 tỷ đồng.

1.2. Phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2011 :

1.2.1. Các chỉ tiêu chủ yếu của Tổ hợp :

- Giá trị đầu tư : **4.057 tỷ đồng**, tăng trưởng 30% so với thực hiện (TH) năm 2010.
- Giá trị sản xuất kinh doanh : **4.196 tỷ đồng**, tăng trưởng 107% so với TH năm 2010.
- Tổng doanh thu : **3.526 tỷ đồng**.
- Lợi nhuận trước thuế : **982 tỷ đồng**.

1.2.2. Các chỉ tiêu chủ yếu của Công ty mẹ :

- Giá trị đầu tư : **3.298 tỷ đồng**, tăng trưởng 11% so với TH năm 2010.
- Giá trị sản xuất kinh doanh : **3.536 tỷ đồng**, tăng trưởng 95% so với TH năm 2010.
- Tổng doanh thu : **2.770 tỷ đồng**.
- Lợi nhuận trước thuế : **776 tỷ đồng**.
- Cổ tức dự kiến : **20%**.

1.2.3. Đối với các mục tiêu cụ thể : Giao Hội đồng quản trị (HĐQT) chỉ đạo, đôn đốc và giám sát quá trình triển khai thực hiện, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2011 của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua : 98,99 %.

2. Thông qua báo cáo tài chính năm 2010 đã được Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam kiểm toán.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua : 98,99 %.

3. Thông qua phương án phân phối, sử dụng lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập và sử dụng các quỹ năm 2010 của Công ty với một số nội dung chủ yếu sau :

3.1- Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ	: 608.973.539.551 đồng.
3.2- Thuế TNDN phải nộp	: 152.854.057.707 đồng.
3.3- Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	: 456.119.481.844 đồng.
3.4- Trích lập các quỹ	: 258.035.601.844 đồng.
a- Quỹ Dự trữ bắt buộc (5% lợi nhuận (LN) sau thuế)	: 22.805.974.000 đồng.
b- Quỹ đầu tư phát triển	: 180.495.290.844 đồng.
c- Quỹ khen thưởng (5% LN sau thuế)	: 22.805.974.000 đồng.
d- Quỹ phúc lợi (7% LN sau thuế)	: 31.928.363.000 đồng.
3.5- Lợi nhuận còn lại chia cổ tức	: 198.083.880.000 đồng.
3.6- Tỷ lệ cổ tức bằng tiền	: 20%.
+ Đã tạm ứng cổ tức 5%	: 49.520.970.000 đồng.
+ Còn phải trả cổ tức 15%	: 148.562.910.000 đồng.

Việc phân chia các quỹ sẽ được HĐQT phân chia cho các đơn vị theo kết quả sản xuất kinh doanh.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua : 98,99 %.

4. Thông qua quyết toán thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát (BKS) năm 2010 và dự toán thù lao của HĐQT, BKS và các chi phí khác phục vụ cho hoạt động HĐQT, BKS, lương và hoạt động của cán bộ giúp việc HĐQT năm 2011 như sau :

4.1. Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2010 :

- Dự toán tổng mức thù lao HĐQT, BKS theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 : 726.000.000 đồng.
- Tổng chi trả thù lao HĐQT, BKS : 720.900.000 đồng.

4.2. Dự toán thù lao HĐQT, BKS năm 2011:

- Khi tỷ lệ hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty $\geq 100\%$ kế hoạch (một số chỉ tiêu chủ yếu : Giá trị SXKD, doanh thu, lợi nhuận), mức thù lao của HĐQT và BKS như sau :

TT	Chức danh	Số lượng	Số tháng	Mức thù lao/tháng (đồng)	Tổng số tiền thù lao năm 2011 (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	10.000.000	120.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	12	8.000.000	384.000.000
3	Trưởng ban kiểm soát	1	12	8.000.000	96.000.000
4	Thành viên Ban kiểm soát	2	12	5.000.000	120.000.000
	Tổng cộng				720.000.000

- Khi tỷ lệ hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty $< 100\%$ kế hoạch, mức thù lao của HĐQT, BKS được chi trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.

- Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT phê duyệt các chi phí khác phục vụ cho hoạt động của HĐQT; BKS; lương và chi phí hoạt động của cán bộ giúp việc HĐQT, BKS. Các chi phí này được tính vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

- Thưởng cho người quản lý công ty nếu lợi nhuận thực hiện năm 2011 hoàn thành kế hoạch, mức thưởng tối đa không quá 3% trên số lợi nhuận sau thuế.

- Ngoài ra các thành viên HĐQT, BKS và các cán bộ giúp việc HĐQT, BKS còn được hưởng các chế độ khác theo quy định của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua : 98,04 %.

5. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2011 từ 1.000 tỷ đồng lên 1.500 tỷ đồng của Công ty như sau :

- **Vốn điều lệ hiện tại** : 1.000 tỷ đồng.

- **Mục đích phát hành** : Bổ sung nguồn vốn đầu tư cho hoạt động sản xuất kinh doanh, giảm áp lực huy động vốn từ những nguồn khác, đa dạng hóa nguồn vốn và

góp phần mang lại lợi nhuận cho Công ty, gia tăng giá trị và khối lượng cổ phiếu cho các Cổ đông.

- **Phương thức phát hành** : Phát hành cổ phiếu thường cho Cổ đông hiện hữu 500.000.000.000 đồng, tương ứng 50.000.000 cổ phần với tỷ lệ 2:1 (Cổ đông sở hữu 2 cổ phần tại thời điểm chốt danh sách được thưởng 01 cổ phần mới). Cổ phiếu quỹ (nếu có) sẽ không được thực hiện quyền. Nguồn dùng để phát hành cổ phiếu thường là từ các nguồn : Quỹ đầu tư phát triển (bao gồm cả lợi nhuận năm 2010 theo Báo cáo tài chính kiểm toán dùng để phân phối cho Quỹ đầu tư phát triển), thặng dư vốn trên Báo cáo tài chính kiểm toán tại thời điểm 31/12/2010.

- **Vốn điều lệ sau khi tăng** : 1.500 tỷ đồng.

- **Phương án xử lý cổ phiếu lẻ** : Cổ phiếu phát hành thêm cho Cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có), Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tiêu chí, danh sách đối tượng được mua để bán với giá không thấp hơn 15.000 đồng/cổ phiếu. Toàn bộ số tiền thu được sẽ chuyển lại cho các cổ đông có cổ phiếu lẻ.

- **Các hạn chế của đợt phát hành** : Toàn bộ số lượng cổ phiếu thường không bị hạn chế chuyển nhượng.

- **Đăng ký chứng khoán bổ sung và niêm yết bổ sung** : Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo phương án đã nêu sẽ được đăng ký niêm yết bổ sung trên Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán sau khi kết thúc việc phát hành. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty và Ban Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục liên quan.

- **Thời điểm phát hành và địa điểm thực hiện** : Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng Quản trị Công ty quyết định.

- **Đại hội đồng cổ đông thông qua** việc sửa đổi khoản mục Vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty theo kết quả đợt phát hành.

- **Đại hội đồng cổ đông ủy quyền** cho Hội đồng Quản trị Công ty thực hiện các công việc khác đảm bảo đợt phát hành thành công.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua : 98,25 %.

6. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty trên cơ sở phù hợp với các quy định của pháp luật nhà nước và các quy định của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua : 98,82 %.

7. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị trình bày tại Đại hội và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động chỉ đạo, tổ chức triển khai cụ thể các đề xuất trong Báo cáo, báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua : 98,99 %.

8. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát trình bày tại Đại hội.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua : 98,99 %.

Điều 2: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Sông Đà giao cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào các nội dung trên triển khai thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành và các quy định của Công ty.

Điều 3: Các cổ đông Công ty; các Thành viên Hội đồng quản trị; các Thành viên Ban kiểm soát; Tổng giám đốc; các Phó Tổng giám đốc; Giám đốc các đơn vị trực thuộc; Người đại diện phần vốn của Công ty tại các Công ty cổ phần có phần vốn góp của Công ty SUDICO; Thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên tại các Công ty TNHH một thành viên; Các đơn vị và cá nhân liên quan căn cứ Nghị quyết thực hiện.

Điều 4: Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Sông Đà thông qua tại cuộc họp thường niên năm 2011, ngày 18 tháng 04 năm 2011, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cổ đông TĐ Sông Đà;
- Các Cổ đông công ty
(trên trang web Cty);
- Lưu: Công ty.

**T/M. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**



Phan Ngọc Diệp